

Số: 2014 /QĐ-ĐHNT

Khánh Hòa, ngày 25 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận tốt nghiệp và cấp bằng thạc sĩ - Đợt IV năm 2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

Căn cứ Quyết định số 155/CP ngày 16/8/1966 của Hội đồng Chính phủ thành lập và quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Trường Thủy sản nay là Trường ĐH Nha Trang;

Căn cứ Nghị quyết số 32/NQ-ĐHNT ngày 03/12/2024 của Hội đồng trường về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Nha Trang; Nghị quyết số 13/NQ-ĐHNT ngày 10/7/2025 và Nghị quyết số 33/NQ-ĐHNT ngày 12/12/2025 của Hội đồng trường về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 771/QĐ-ĐHNT ngày 04/7/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Nha Trang ban hành Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ và Quyết định số 132/QĐ-ĐHNT ngày 06/02/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Nha Trang;

Căn cứ kết quả học tập và bảo vệ luận văn, đề án, đồ án của học viên cao học khóa tuyển sinh năm 2020, 2021, 2022 và 2023;

Xét đề nghị của Hội đồng xét tốt nghiệp thạc sĩ và Trường phòng Đào tạo Sau đại học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận tốt nghiệp và cấp bằng thạc sĩ cho 55 học viên đã hoàn thành chương trình đào tạo theo Quy chế (có tên trong danh sách kèm theo).

TT.	Ngành, chuyên ngành	Khóa				Tổng cộng
		2020	2021	2022	2023	
1	Công nghệ sinh học	-	-	01	01	02
2	Công nghệ thực phẩm	-	-	01	-	01
3	Nuôi trồng thủy sản	01	-	04	01	06
4	Quản lý thủy sản	-	-	01	-	01
5	Kỹ thuật cơ khí động lực	-	-	-	02	02
6	Kỹ thuật cơ khí (Kỹ thuật nhiệt lạnh)	-	-	-	05	05
7	Công nghệ thông tin	-	-	02	-	02
8	Kế toán	-	-	-	02	02
9	Kinh tế phát triển	-	-	-	01	01
10	Quản trị kinh doanh	-	03	02	10	15
11	Quản lý kinh tế	03	02	03	10	18
	Tổng cộng	04	05	14	32	55

Điều 2. Trường phòng Đào tạo Sau đại học và các học viên có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu: VT, ĐTSĐH.

HIỆU TRƯỞNG



Quách Hoài Nam

**DANH SÁCH HỌC VIÊN TỐT NGHIỆP THẠC SĨ**

(Kèm theo quyết định số: 2014 /QĐ-ĐHNT, ngày 25 /12 /2025
của Hiệu trưởng Trường Đại học Nha Trang)

TT	Mã HV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ngành, chuyên ngành
1	64CH082	Nguyễn Phương Liên	31/01/1993	Nữ	CHSH2022	Công nghệ sinh học
2	65CH116	Nguyễn Thị Hà Trang	29/05/1998	Nữ	CNSH2023	Công nghệ sinh học
3	64CH089	Nguyễn Hồng Duyên	01/05/2000	Nữ	CNTP2022	Công nghệ thực phẩm
4	62CH021	Lương Thị Thu Thanh	10/05/1997	Nữ	CHNT2020	Nuôi trồng thủy sản
5	64CH029	Đặng Lê Phương Vy	21/11/1999	Nữ	CHNT2022	Nuôi trồng thủy sản
6	64CH103	Châu Bích Liên	24/03/2000	Nữ	CHNT2022	Nuôi trồng thủy sản
7	64CH105	Nguyễn Đức Toàn	26/08/2000	Nam	CHNT2022	Nuôi trồng thủy sản
8	64CH106	Hồ Thanh Tuyền	10/10/2000	Nữ	CHNT2022	Nuôi trồng thủy sản
9	65CH012	Nguyễn Hữu Khang	09/09/1998	Nam	NTTS2023	Nuôi trồng thủy sản
10	64CH109	Phạm Mai Phước	09/06/2000	Nam	QLTS2022	Quản lý thủy sản
11	64CH097	Nguyễn Công Chánh	07/06/1996	Nam	CKDL2023	KT cơ khí động lực
12	65CH001	Phạm Công Chức	18/11/1981	Nam	CKDL2023	KT cơ khí động lực
13	65CH019	Nguyễn Thanh Bình	23/03/1988	Nam	CKNL2023	Kỹ thuật cơ khí (Kỹ thuật nhiệt lạnh)
14	65CH024	Trần Đình Khoa	22/12/1985	Nam	CKNL2023	Kỹ thuật cơ khí (Kỹ thuật nhiệt lạnh)
15	65CH025	Lê Quang Liêm	19/01/1972	Nam	CKNL2023	Kỹ thuật cơ khí (Kỹ thuật nhiệt lạnh)
16	65CH026	Đỗ Trọng Quý	05/09/1972	Nam	CKNL2023	Kỹ thuật cơ khí (Kỹ thuật nhiệt lạnh)
17	65CH095	Vòng Văn Vỹ	30/01/1984	Nam	CKNL2023	Kỹ thuật cơ khí (Kỹ thuật nhiệt lạnh)
18	64CH032	Lê Hoàn Chân	04/08/1991	Nam	CNTT2022	Công nghệ thông tin
19	64CH034	Thịnh Thị Thúy	13/05/1984	Nữ	CNTT2022	Công nghệ thông tin
20	65CH047	Trần Ngọc Thủy Tiên	04/07/1993	Nữ	KTOAN2023	Kế toán
21	65CH128	Nguyễn Hoài Sơn	05/10/1989	Nam	KTOAN2023	Kế toán
22	65CH135	Vũ Tấn Kiệt	01/11/2000	Nam	KTPT2023	Kinh tế phát triển
23	63CH080	Lê Hằng Thanh Thiện	26/12/1995	Nữ	QTKD2021-1	Quản trị kinh doanh
24	63CH082	Hà Tiến Toàn	18/05/1987	Nam	QTKD2021-1	Quản trị kinh doanh
25	63CH137	Nguyễn Ngọc Trang	30/08/1999	Nữ	QTKD2021-2	Quản trị kinh doanh
26	64CH025	Vũ Bảo Trâm	19/10/1991	Nữ	QTKD2022	Quản trị kinh doanh
27	64CH068	Huỳnh Nguyễn Anh Hồng	30/03/1990	Nữ	QTKD2022	Quản trị kinh doanh
28	65CH008	Ngô Đình Duy	20/12/1990	Nam	QTKD2023-1	Quản trị kinh doanh
29	65CH070	Lê Ngọc Khuyên	28/07/1998	Nữ	QTKD2023	Quản trị kinh doanh

TT	Mã HV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ngành, chuyên ngành
30	65CH075	Võ Tuyết Sương	09/08/1992	Nữ	QTKD2023	Quản trị kinh doanh
31	65CH078	Nguyễn Đắc Thịnh	16/04/1999	Nam	QTKD2023-1	Quản trị kinh doanh
32	65CH079	Nguyễn Thu Trang	21/05/1993	Nữ	QTKD2023	Quản trị kinh doanh
33	65CH183	Vũ Minh Hiếu	15/08/2001	Nam	QTKD2023	Quản trị kinh doanh
34	65CH192	Trần Ngọc Huyền Nhi	26/03/2001	Nữ	QTKD2023	Quản trị kinh doanh
35	65CH194	Phan Ngọc Minh Phương	21/06/2001	Nữ	QTKD2023	Quản trị kinh doanh
36	65CH195	Nguyễn Bích Phượng	04/05/2001	Nữ	QTKD2023	Quản trị kinh doanh
37	65CH196	Nguyễn Hoài Quyên	10/03/2001	Nữ	QTKD2023	Quản trị kinh doanh
38	62CH085	Nguyễn Toàn Dũng	11/10/1995	Nam	QLKT2020-1	Quản lý kinh tế
39	62CH092	Bùi Đình Khánh	29/10/1993	Nam	QLKT2020-1	Quản lý kinh tế
40	62CH094	Lê Thị Thúy Lan	14/06/1991	Nữ	QLKT2020-1	Quản lý kinh tế
41	63CH036	Nguyễn Quốc Cường	10/05/1993	Nam	QLKT2021-1	Quản lý kinh tế
42	63CH050	Cao Thị Ngọc Thanh	12/07/1989	Nữ	QLKT2021-1	Quản lý kinh tế
43	63DT12	Nguyễn Trung Tâm	21/06/1984	Nam	QLKT2021-3	Quản lý kinh tế
44	64CH142	Lê Hồng Phúc	19/10/1995	Nam	QLKT2022	Quản lý kinh tế
45	65CH051	Vũ Đăng Trường An	11/01/1996	Nam	QLKT2023	Quản lý kinh tế
46	64CH162	Nguyễn Quang Việt	20/08/1987	Nam	QLKT2022-1	Quản lý kinh tế
47	65CH053	Trần Thị Mai	01/01/1995	Nữ	QLKT2023	Quản lý kinh tế
48	65CH054	Lê Công Minh	16/04/1999	Nam	QLKT2023	Quản lý kinh tế
49	65CH127	Nguyễn Hoàng Thảo	06/06/2001	Nữ	QLKT2023	Quản lý kinh tế
50	65CH153	Ngô Sơn Hải	30/03/1986	Nam	QLKT2023	Quản lý kinh tế
51	65CH154	Lý Minh Hiếu	04/11/1993	Nam	QLKT2023	Quản lý kinh tế
52	65CH157	Trần Thị Phương Liên	23/09/1990	Nữ	QLKT2023	Quản lý kinh tế
53	65CH158	Nguyễn Thị My	27/07/1986	Nữ	QLKT2023	Quản lý kinh tế
54	65CH209	Đoàn Thị Tô Huỳnh	01/04/1988	Nữ	QLKT2023	Quản lý kinh tế
55	65CH213	Nguyễn Thị Thùy Dương	03/01/1995	Nữ	QLKT2023	Quản lý kinh tế

Danh sách có 55 học viên.